TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2021/HS-ST
Ngày: 25/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lường Văn Hịa**

Ông **Lò Văn Thương**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà **Nguyễn Thị Minh Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Thị Ph**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1976 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản M, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn C (Đã chết) và Con bà: Lường Thị Nh; Từ năm 1995 đến năm 2008 chung sống như vợ chồng với Cà Văn P, Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/10/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ng**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1977 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (Đã chết) và Con bà: Nguyễn Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/10/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị Ph*: Bà **Lê Thị Thúy A** - Sinh năm: 1988; Trợ giúp pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Thị Ph không nghiện chất ma túy nhưng do hám lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 24/10/2020, trong khi đang chăn trâu tại khu vực cánh đồng thuộc bản L, xã Th, huyện Đ, Ph đã hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với mục đích để bán lại kiếm lời. Ph cầm gói Heroine về nhà dùng tay chia gói Heroine vừa mua được ra thành 02 gói đều được gói bằng nilon màu xanh và cất vào túi vải màu đen đeo trước bụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi Ph đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Ng là người nghiện ma túy đi xe đạp đến hỏi mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại khu vực bờ rào phía sau nhà, Ph đã bán cho Ng 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ng nhặt 01 mảnh giấy màu trắng gói lại gói Heroine vừa mua và cầm tại tay phải rồi điều khiển xe đạp đi về. Hồi 09 giờ ngày 24/10/2020, khi Ng về đến khu vực bản M, xã Th, huyện Đ thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng Thanh Luông phối hợp với Công an xã Thanh Luông phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải Ng đang cầm 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam và thu giữ của Ng 01 chiếc xe đạp mini màu vàng rêu. Hồi 12 giờ ngày 24/10/2020, Tổ công tác Đồn biên phòng Thanh Luông tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Lò Thị Ph. Qua khám xét thu giữ 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh, miệng hàn kín, có khối lượng 0,04 gam tại chiếc túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo treo trên cột nhà Ph; 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng trong chiếc túi vải màu xanh có khóa, có dây đeo màu đỏ treo ở cột nhà gần bếp nhà Ph; 01 túi vải màu đen có khóa; 01 túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo.

Tại Bản kết luận giám định số: 942/GĐ-PC09 ngày 01/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị Ph gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của Ph gồm: 0,04 gam chất bột màu trắng (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại Bản kết luận giám định số: 943/GĐ-PC09 ngày 01/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ng gửi giám định là ma

túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của Ng gồm: 0,13 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 06/01/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,09 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc xe đạp mini màu vàng rêu và 01 túi vải màu đen có khóa; 01 túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSĐB ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị Ph về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị Ph với mức hình phạt từ **02 năm** đến **02 năm 06 tháng tù** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng với mức hình phạt từ **01 năm** đến **01 năm 03 tháng tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,09 gam Heroine) là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen có khóa; 01 túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo thu giữ của bị cáo Ph.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo Ph phạm tội mà có và 01 chiếc xe đạp mi ni màu vàng rêu (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Ng.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị Ph và Nguyễn Văn Ng.

Tại luận cứ bào chữa cho bị cáo Lò Thị Ph ngày 25/01/2021 bà Lê Thị Thúy A đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét đến nguyên nhân phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo để quyết định hình phạt thấp nhất khung hình phạt đối với Lò Thị Ph. Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Lò Thị Ph.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo Lò Thị Ph không bổ sung lời bào chữa.

Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa Ph và Ng khai nhận vào ngày 24/10/2020, tại nhà ở của mình ở bản M, xã Th, huyện Đ Lò Thị Ph đã có hành vi cất giấu 0,17 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ cùng ngày Ph đã bán cho Ng 0,13 gam Heroine với giá 100.000 đồng, Ng mua Heroine mục đích để sử dụng. Hồi 09 giờ ngày 24/10/2020, khi Ng cầm 0,13 gam Heroine mua được của Ph về đến khu vực bản M, xã Th, huyện Đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Số Heroine trên là do trước đó Ph mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực cánh đồng thuộc bản L, xã Th, huyện Đ với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo Lò Thị Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Lò Thị Ph và Nguyễn Văn Ng là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị Ph về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Với động cơ vì vụ lợi, muốn có tiền để mua sữa cho cháu, Ph đã đi mua ma túy về sau đó chia thành 02 gói nhỏ cất giấu tại nơi ở của mình 0,17 gam Heroine mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Sau đó Ph đã bán cho Ng một gói Heroine có khối lượng 0,13 gam thu được 100.000 đồng, đồng thời Ph cất giấu trong nhà một gói Heroine có khối lượng 0,04 gam với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine bị thu giữ và khối lượng Heroine đã bán cho Ng, tổng cộng là 0,17 gam. Còn Ng đã mua của Ph 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam với mục đích là để sử dụng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với các bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Ph và Ng không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo Ph phạm tội là do muốn có tiền để chi tiêu cho cá nhân mà không mất sức lao động nên đã mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi; còn bị cáo Ng nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng chất ma túy từ năm 2015, vì muốn có ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để các bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lò Thị Ph với mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng với mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo Lò Thị Ph với mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và cá nhân bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, xét đề nghị của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" và tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy thu nhập của các bị cáo từ nghề làm ruộng thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, cá nhân các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy: 0,04 gam Heroine (đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại) là vật chứng thu giữ của Lò Thị Ph; 0,13 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,09 gam Heroine) là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ng; Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen có khóa; 01 túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo thu giữ của bị cáo Ph là vật chứng không có giá trị. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo Ph phạm tội mà có và 01 chiếc xe đạp mi ni màu vàng rêu của bị cáo Ng đã dùng làm phương tiện phạm tội.

[**6**] Về các vấn đề khác: Lò Thị Ph khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 20 tuổi không biết tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

[**7**] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do cá nhân các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

***** Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Lò Thị Ph phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Thị Ph ***02 (Hai) năm tù*** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (24/10/2020).

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Ng ***01*** *(Một)* ***năm tù*** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (24/10/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine (đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại) là vật chứng thu giữ của Lò Thị Ph.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,09 gam Heroine) là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen có khóa; 01 túi giả da màu nâu có khuy cài ngoài miệng túi, bên trong có ngăn khóa và có dây đeo thu giữ của bị cáo Ph là vật chứng không có giá trị.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo Lò Thị Ph phạm tội mà có và 01 chiếc xe đạp mi ni màu vàng rêu của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã dùng làm phương tiện phạm tội.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị Ph và Nguyễn Văn Ng.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo Lò Thị Ph và Nguyễn Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/01/2021).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Các bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến